

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07-04- 2023

V/v “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Cẩm

2. Bà Nguyễn Duy Thị Anh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phố tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phố xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 02/2023/TLST- HNGĐ về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Võ Văn G- sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ dân phố Th , phường Phổ T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Bị đơn: chị Nguyễn Thị Nh- sinh năm 1995

Địa chỉ: tổ dân phố Th, phường Phổ T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai nguyên đơn anh Võ Văn G trình bày

:

Về hôn nhân: Anh Võ Văn G và chị Nguyễn Thị Nh có tìm hiểu và kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phổ Th (Nay là phường Phổ Th). Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không tin tưởng nhau nên thường xuyên cãi nhau. Hiện vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh G không còn tình cảm với chị Nh nên yêu cầu được ly hôn với chị Nh

Về con chung: Vợ chồng anh Võ Văn G và chị Nguyễn Thị Nh có 02 người con chung tên Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015; Võ Thị Hoài Th–sinh ngày 11/8/2016. Hiện các con chung đang sống chung với chị Nh. Khi ly hôn anh G đồng ý

giao các con chung cho chị Nh nuôi dưỡng, anh G đồng ý cấp dưỡng cho con mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng/ tháng /cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi

Về tài sản chung: anh Gởi khai không có.

Về nợ chung: anh Gởi khai không có

2/Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Võ Văn G kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phổ T (nay là phường Phổ T). Trong cuộc sống có mâu thuẫn bất đồng, thường xuyên cãi nhau. Hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Vì vậy việc anh G yêu cầu ly hôn thì chị Nh đồng ý.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Nh và Võ Văn G có 02 người con chung tên Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015; Võ Thị Hoài Th–sinh ngày 11/8/2016. Hiện các con chung đang sống chung với chị Nh. Khi ly hôn chị Nh yêu cầu được nuôi 02 người con chung và yêu cầu anh G có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng, mỗi cháu 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi

Về tài sản chung: chị Nh khai không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: chị Nh khai không có

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về hôn nhân: Đề nghị cho anh Võ Văn G được ly hôn chị Nguyễn Thị Nh

Về con chung: Đề nghị giao cháu Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015; Võ Thị Hoài Th–sinh ngày 11/8/2016 cho chị Nguyễn Thị Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Văn G có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng/ tháng/ cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có .

Về nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn anh Võ Văn G có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn với bị đơn chị Nguyễn Thị Nh ở tổ dân phố Thạnh Đức 1, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ.

Anh Võ Văn G, chị Nguyễn Thị Nh đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng

[2.1] Về hôn nhân: anh Võ Văn G và chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Phổ T (Nay là phường Phổ T), do vậy quan hệ hôn nhân giữa anh G và chị Nh là hoàn toàn hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau. Từ đó vợ chồng đã sống ly thân . Mặc khác qua xác minh tại Hội phụ nữ phường Phổ T cho biết thì vợ chồng anh G và chị Nh hiện nay không sống chung . Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh G và chị Nh đã ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cho anh G được ly hôn với chị Nh

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh G và chị Nh có 02 người con chung tên Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015; Võ Thị Hoài Th – sinh ngày 11/8/2016 . Hiện các con chung đang sống với chị Nh, việc chị Nh yêu cầu nuôi cả 02 người con chung thì anh G đồng ý. Mặc khác các cháu M, cháu Th đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy để đảm bảo moi mặt của các cháu nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 giao Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015; Võ Thị Hoài Th – sinh ngày 11/8/2016 cho chị Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng cho con: chị Nguyễn Thị Nh yêu cầu anh Võ Văn G cấp dưỡng cho con mỗi tháng, mỗi cháu 1.500.000 đồng thì anh G đồng ý. Vì vậy Hội đồng xét xử buộc anh Võ Văn G phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng/ tháng/ cháu cho đến khi các cháu M, Th đủ 18 tuổi

[2.3] Về tài sản chung: Anh Võ Văn G, chị Nguyễn Thị Nh đều khai không có.

[2.4] Về nợ chung: anh Võ Văn G, chị Nguyễn Thị Nh đều khai không có

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc anh Võ Văn G phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí ly hôn và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí anh G đã nộp tại biên lai số 0004158 ngày 06/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Anh Võ Văn G còn phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116,117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

-Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho anh Võ Văn G được ly hôn chị Nguyễn Thị Nh

2. Về con chung: Vợ chồng anh Gỏi và chị Nhung có 02 người con chung tên Võ Thị Kim M – sinh ngày 30/3/2015 và Võ Thị Hoài Th–sinh ngày 11/8/2016. Giao các con chung cho chị Nguyễn Thị Nh trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Võ Văn G cho nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng/ cháu cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2023

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Võ Văn G có quyền, nghĩa vụ thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

3.Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí: Anh Võ Văn G phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn và 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Gỏi đã nộp tại biên lai số 0004158 ngày 06/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ. Anh Võ Văn G còn phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Võ Văn G, Chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- TAND tỉnh;
- THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND phường Phổ Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

Nguyễn Minh Kha

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- THDS huyện;
- UBND thị trấn Đức Phổ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Minh Kha